

Số: ~~6268~~/BTC-PTHT

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2026

V/v trả lời các kiến nghị về
sử dụng ngân sách của các
CTMTQG giai đoạn 2021-2025
được kéo dài sang thực hiện
trong năm 2026

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan trung ương;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.

Bộ Tài chính nhận được văn bản của một số cơ quan trung ương và địa phương đề nghị trả lời, hướng dẫn áp dụng quy định tại điểm b khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035 (gọi là Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội).

Để làm rõ các nội dung kiến nghị của các cơ quan trung ương và địa phương, Bộ Tài chính có ý kiến trả lời như sau:

1. Về sử dụng ngân sách nhà nước của 03 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 đã được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31/12/2026 theo Nghị quyết số 265/2025/QH15 của Quốc hội¹

Căn cứ quy định tại điểm b² khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội và thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Thông báo số 209/TB-VPCP ngày 24 tháng

¹ Tại khoản 9 Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV (gọi là Nghị quyết số 265/2025/QH15 của Quốc hội) quy định: "Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 được chuyển nguồn sang năm 2025) đến hết ngày 31/12/2026 của các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi."

² Tại điểm b khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội quy định:

"b) Đối với ngân sách nhà nước năm 2025 (bao gồm cả vốn của năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024 đã được chuyển nguồn sang năm 2025) của 03 chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi) chưa thực hiện hoặc chưa giải ngân hết trong năm 2025 được kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026: Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước được quyết định điều chỉnh kinh phí, vốn từ các nội dung, hoạt động đã hết nhiệm vụ chi để thực hiện các nội dung, hoạt động khác bảo đảm không vượt quá tổng mức, không làm thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên của từng chương trình mục tiêu quốc gia đã được cấp có thẩm quyền giao.

Trường hợp không còn nhiệm vụ chi hoặc còn nhiệm vụ chi nhưng không thực hiện được, được sử dụng kinh phí, vốn còn lại để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư thuộc Chương trình giai đoạn 2026 - 2030;"

4 năm 2026 của Văn phòng Chính phủ³, Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, cấp trực thuộc và các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước tại các cấp khẩn trương thực hiện:

a) Rà soát số liệu và khẩn trương phối hợp với Kho bạc Nhà nước khu vực thực hiện các nghiệp vụ chuyển nguồn số kinh phí, vốn ngân sách nhà nước năm 2025 của từng chương trình sang năm 2026; đồng thời, tổng hợp, báo cáo kết quả số kinh phí, vốn đã làm thủ tục chuyển nguồn, số hủy dự toán, gửi các Bộ chủ chương trình, Bộ Tài chính theo quy định.

b) Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân 100% vốn đầu tư công, kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước đã chuyển nguồn. Việc sử dụng ngân sách chuyển nguồn được thực hiện theo các nguyên tắc:

(1) Ưu tiên sử dụng ngân sách nhà nước đã làm thủ tục chuyển nguồn để tiếp tục thực hiện các nội dung, hoạt động, nhiệm vụ, dự án đầu tư chưa hoàn thành của từng chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, bao gồm: nội dung, hoạt động, nhiệm vụ, dự án đầu tư đang thực hiện dở dang nhưng chưa hoàn thành trong năm 2025; nội dung, hoạt động, nhiệm vụ, dự án đầu tư trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 hoặc đã phê duyệt trong kế hoạch giai đoạn 2021-2025 của từng chương trình nhưng chưa thực hiện được trong năm 2025.

Sau khi hoàn thành mà chưa sử dụng hết kinh phí, vốn theo dự kiến, Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách các cấp, theo thẩm quyền được quyết định điều chuyển số kinh phí, vốn chưa sử dụng hết sang thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư khác còn dở dang **của cùng chương trình** có nhu cầu bổ sung thêm kinh phí, vốn, bảo đảm **không vượt** quá tổng mức, **không làm thay đổi** cơ cấu chi đầu tư, chi thường xuyên (tức không vượt tổng vốn đầu tư công, tổng kinh phí thường xuyên) **của từng chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025** đã được cấp có thẩm quyền giao hoặc điều chỉnh hằng năm.

(2) Trường hợp không còn nhiệm vụ chi hoặc còn nhiệm vụ chi nhưng không thực hiện được, Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách các cấp được sử dụng kinh phí, vốn còn lại để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 (gọi là Chương trình). Trong đó:

³ Thông báo số 209/TB-VPCP ngày 24/4/2026 của Văn phòng Chính phủ thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại cuộc họp về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (gọi là Thông báo số 209/TB-VPCP ngày 24/4/2026 của Văn phòng Chính phủ).

- Trước khi điều chỉnh sang thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội, Bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách các cấp, theo thẩm quyền chịu trách nhiệm tự xác định các nhiệm vụ chi đã hoàn thành, các nhiệm vụ chi không còn đối tượng thực hiện hoặc không thực hiện trong thời hạn giải ngân theo quy định tại khoản 9 Nghị quyết số 265/2025/QH15 của Quốc hội (đến hết ngày 31/12/2026).

- Nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn đầu tư công phải nằm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030 của Chương trình theo quy định của Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 và Luật số 135/2025/QH15) và các Nghị định quy định chi tiết.

- Định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi tiêu thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư của Chương trình có sử dụng ngân sách nhà nước chuyển nguồn thực hiện theo các quy định, hướng dẫn thực hiện Chương trình.

(3) Trình tự, thủ tục, thẩm quyền quyết định việc điều chỉnh dự toán, kế hoạch ngân sách nhà nước được thực hiện theo quy định Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 và Luật số 135/2025/QH15) và các quy định liên quan.

2. Về nguyên tắc và thẩm quyền quyết định việc sử dụng ngân sách nhà nước của các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 đã được cấp xã hoàn trả ngân sách cấp tỉnh

a) Nguyên tắc sử dụng:

Ưu tiên sử dụng ngân sách nhà nước của từng chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 đã được cấp xã hoàn trả ngân sách cấp tỉnh để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư còn dở dang **của cùng chương trình** trên địa bàn có nhu cầu bổ sung thêm kinh phí, vốn để hoàn thành mục tiêu của từng chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Trường hợp không có nhu cầu bổ sung kinh phí, vốn, được sử dụng ngân sách nhà nước của các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 đã được cấp xã hoàn trả ngân sách cấp tỉnh này để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030.

b) Thẩm quyền quyết định:

- Trường hợp việc sử dụng ngân sách của từng chương trình vẫn trong phạm vi dự toán đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định: Căn cứ Điều 32, Điều 54 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, theo thẩm quyền quyết định phương án sử dụng số ngân sách của các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 đã được cấp xã hoàn trả ngân sách cấp tỉnh.

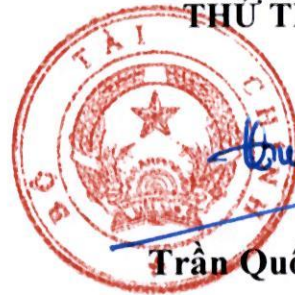
- Trường hợp việc sử dụng ngân sách của từng chương trình làm thay đổi dự toán đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định: Căn cứ Điều 31, Điều 32 và Điều 54 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định phương án sử dụng số ngân sách của các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 đã được cấp xã hoàn trả ngân sách cấp tỉnh.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính trả lời một số kiến nghị liên quan đến thực hiện quy định tại điểm b khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội để các cơ quan trung ương, địa phương tham khảo trong tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTgCP Hồ Quốc Dũng (đề b/c);
- Bộ trưởng Ngô Văn Tuấn (đề b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Các đơn vị: NSNN, KTN, KTDP, KBNN;
- Lưu: VT, PTHT_(D.12b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Phương

DANH SÁCH NHẬN VĂN BẢN

I. Các Bộ, cơ quan trung ương có liên quan đến sử dụng NSNN năm 2025 của CTMTQG:

1. Văn phòng Chính phủ
 2. Bộ Quốc phòng
 3. Bộ Công an
 4. Bộ Tư pháp
 5. Bộ Nông nghiệp và Môi trường
 6. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
 7. Bộ Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng)
 8. Bộ Y tế
 9. Bộ Khoa học và Công nghệ
 10. Bộ Giáo dục và Đào tạo
 11. Bộ Công thương
 12. Bộ Xây dựng
 13. Bộ Tài chính
 14. Bộ Dân tộc và Tôn giáo
 15. Kiểm toán Nhà nước
 16. Tòa án nhân dân tối cao
 17. Văn phòng Quốc hội
 18. Văn phòng Trung ương Đảng
 19. Đài tiếng nói Việt Nam
 20. Đài truyền hình Việt Nam
 21. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt nam
- Bao gồm:**
- Tổng liên đoàn lao động Việt Nam
 - Trung ương Hội nông dân Việt Nam
 - Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
 - Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam
 - Trung ương Hội cựu chiến binh
 - Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi
22. Liên minh Hợp tác xã
 23. Thông tấn xã Việt Nam
 24. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

II. Ủy ban nhân dân và Sở Tài chính các tỉnh/thành phố

1. Tỉnh Tuyên Quang
2. Tỉnh Cao Bằng
3. Tỉnh Lạng Sơn
4. Tỉnh Lào Cai
5. Tỉnh Thái Nguyên
6. Tỉnh Phú Thọ
7. Tỉnh Bắc Ninh
8. Tỉnh Sơn La
9. Tỉnh Lai Châu
10. Tỉnh Điện Biên
11. Thành phố Hà Nội
12. Thành phố Hải Phòng
13. Tỉnh Quảng Ninh
14. Tỉnh Hưng Yên
15. Tỉnh Ninh Bình
16. Tỉnh Thanh Hóa
17. Tỉnh Nghệ An
18. Tỉnh Hà Tĩnh
19. Tỉnh Quảng Trị
20. Thành phố Huế
21. Thành phố Đà Nẵng
22. Tỉnh Quảng Ngãi
23. Tỉnh Gia Lai
24. Tỉnh Khánh Hòa
25. Tỉnh Lâm Đồng
26. Tỉnh Đắk Lắk
27. Thành phố Hồ Chí Minh
28. Tỉnh Đồng Nai
29. Tỉnh Tây Ninh
30. Tỉnh Vĩnh Long
31. Thành phố Cần Thơ
32. Tỉnh An Giang
33. Tỉnh Đồng Tháp
34. Tỉnh Cà Mau